

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH BẾN TRE**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 26/2023/HS-PT

Ngày: 19 - 5 - 2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BẾN TRE**

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Bùi Quang Sơn

Các Thẩm phán: Ông Phạm Văn Ngọt; Ông Nguyễn Thế Hồng

- Thư ký phiên tòa: Bà Phan Thị Thủy Tiên – Thư ký Tòa án.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Bến Tre tham gia phiên tòa:
Ông Đặng Hữu Tài – Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 5 năm 2023 tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Bến Tre xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 26/2023/TLPT-HS ngày 21 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Nguyễn Tấn L do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 06/2023/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre.

Bị cáo có kháng cáo: **Nguyễn Tấn L**, sinh năm 1999 tại tỉnh Bến Tre; nơi cư trú: ấp Đ, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre; nghề nghiệp: không ổn định; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Tấn T và bà Đỗ Thị Mỹ D; chưa có vợ, con; tiền án: không; tiền sự: có 03 tiền sự. Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 14/QĐ-XPHC ngày 01/3/2021 của Trưởng Công an huyện Chợ Lách xử phạt số tiền 750.000đồng về hành vi “*Đánh nhau*” (đã nộp phạt ngày 24/11/2021). Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 2494/QĐ-XPVPHC ngày 13/8/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Chợ Lách xử phạt số tiền 15.000.000đồng về hành vi “*Không thực hiện quyết định áp dụng biện pháp hạn chế tập trung đông người*” (chưa nộp phạt). Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 609/QĐ-XPHC ngày 28/02/2022 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Thạnh Phú xử phạt số tiền 6.500.000đồng về hành vi “*Sử dụng công cụ hỗ trợ không có giấy phép*” và “*Cố ý làm hư hỏng tài sản của người khác*” (đã nộp phạt ngày 28/3/2022) ; bị cáo tại ngoại (có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 15 giờ, ngày 08/11/2022 bị cáo Nguyễn Tấn L cùng Đinh Quốc D,

Nguyễn Nhất H, Đặng Đoàn Anh K, Huỳnh Hữu T và Nguyễn Trần Tuấn Đ tụ tập tại khu vực lộ bê tông gần quán nước giải khát của anh Huỳnh Thanh H ở ấp L, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre. Trong đó, bị cáo L trực tiếp sử dụng 01 cây dao (qua giám định là vũ khí thô sơ) đi tới đi lui thách thức đánh nhau với anh Lê Quang S đang ở trong quán của anh H, do giữa bị cáo L và anh S có mâu thuẫn trước đó. Ngoài ra còn có anh Đinh Quốc D sử dụng 01 cây giáo (qua giám định là vũ khí thô sơ) đứng gần bị cáo L nhưng không nói gì. Anh Nguyễn Trần Tuấn Đ sử dụng điện thoại di động hiệu APPLE IPHONE 13 Promax màu xám của anh Huỳnh Hữu T quay phim và phát trực tiếp trên Facebook. Bị cáo L thách thức đánh nhau khoảng 15 phút nhưng anh S ở trong quán của anh H không ra nên không xảy ra đánh nhau thì bị cáo L trả cây dao cho anh Đinh Quốc D rồi bỏ về.

Quá trình điều tra, bị cáo Nguyễn Tấn L đã thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình là phù hợp với những chứng cứ đã thu thập được.

Vật chứng vụ án thu giữ gồm:

- 01 dao tự chế bằng kim loại dài 56cm, phần cán dài 24,5cm; có đường kính 2,5cm, lưỡi dao dài 31,5cm, bản rộng nhất 03cm, mũi nhọn, đã qua sử dụng (số thứ tự 1).

- 01 dao tự chế bằng kim loại màu trắng, tổng chiều dài 140cm, gồm 02 đoạn ghép lại được, phần lưỡi dao ghép lại với 02 đoạn cán được; đoạn cán thứ nhất dài 49,5cm, một đầu bít, một đầu có bắt một ốc vít dài 03cm, đường kính 01cm; đoạn cán thứ hai dài 48,5cm, một đầu gắn vòng tròn đường kính 1,5cm, một đầu gắn ốc vít dài 03cm, đường kính 01cm, lưỡi dao dài 46cm, phần lưỡi bén dài 33,5cm, trên dao có 03 lỗ trống, đường kính 03 lỗ trống bằng nhau, đường kính mỗi lỗ 01cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 07cm, đầu lưỡi dao nhọn (số thứ tự 2).

- 01 dao tự chế bằng kim loại dài 162 cm, cán dao dài 140cm, lưỡi dao màu đen, hình bầu, một đầu nhọn, một bề sắc dài 26cm, bản rộng nhất của lưỡi dao 7,5cm, dao đã qua sử dụng (số thứ tự 3).

- 01 điện thoại di động hiệu Realme 8, màu đen, đã qua sử dụng, bên trong không có thẻ sim.

- 01 điện thoại di động hiệu Apple Iphone 13 Promax, màu xám, đã qua sử dụng, bên trong không có thẻ sim (do anh Huỳnh Hữu T giao nộp).

- 01 xe mô tô biển kiểm soát: 71B2-224.87, hiệu Suzuki, màu đỏ trắng, loại RGV 120 đã qua sử dụng (do bị cáo Nguyễn Tấn L giao nộp).

- 01 áo thun tay ngắn màu đen, hiệu DIOR, size M, dài 63cm, rộng 45cm, mặt trước áo có họa tiết màu trắng không rõ hình dạng, mặt sau áo sọc ngang, sọc trắng (do bị cáo Nguyễn Tấn L giao nộp).

- 01 quần short jean màu xanh-trắng, dài 45cm, lưng rộng 73cm, mặt trước có nhiều vết rách, túi sau bên phải bằng nhựa màu đen (do bị cáo Nguyễn Tấn L giao nộp)

- 01 đoạn file video clip ký hiệu 4780633639547994543 (do anh Nguyễn

Văn T giao nộp).

* Theo kết luận giám định số: 6379/KL-KTHS ngày 21/11/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại TP. Hồ Chí Minh kết luận: 03 con dao thu giữ nêu trên là vũ khí thô sơ; mẫu vật ký hiệu số 1 có tên gọi là mã tấu, mẫu vật ký hiệu số 2 có tên gọi là dao, mẫu vật ký hiệu số 3 có tên gọi là giáo.

* Theo kết luận giám định số: 6380/KL-KTHS ngày 13/12/2022 của Phân viện khoa học hình sự tại TP. Hồ Chí Minh kết luận:

1. Không phát hiện thấy dấu vết bị cắt ghép, chỉnh sửa về nội dung trên tập tin video gửi giám định (ký hiệu A).

2. Hình ảnh đối tượng người là nam giới mặc áo thun tay ngắn màu đen, trên thân áo có nhiều họa tiết màu trắng, mặc quần short Jean màu xanh xuất hiện trong tập tin video gửi giám định (ký hiệu A) so với ảnh mẫu so sánh đứng tên Nguyễn Tấn L, SN:1999, nơi cư trú: xã H, huyện Chợ Lách (ký hiệu M1 đến M3) là hình ảnh của cùng một người.

3. Hình ảnh cây dao xuất hiện trong tập tin video gửi giám định (ký hiệu A) so với hình mẫu so sánh cây dao (ký hiệu M4) là hình ảnh của cùng một cây dao.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 06/2023/HS-ST ngày 28 tháng 02 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách, tỉnh Bến Tre đã tuyên bố bị cáo Nguyễn Tấn L phạm “Tội sử dụng trái phép vũ khí thô sơ”. Áp dụng khoản 1 Điều 306; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn L 02 (hai) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án. Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 05/3/2023, bị cáo Nguyễn Tấn L kháng cáo yêu cầu Tòa án cấp phúc thẩm cho hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm và bổ sung kháng cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo.

Quan điểm của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa đề nghị: chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt. Áp dụng khoản 1 Điều 306; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn L từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù về “Tội tàng trữ, sử dụng trái phép vũ khí quân dụng”.

Bị cáo nói lời sau cùng: yêu cầu Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt để bị cáo sớm về lo cho gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: đơn kháng cáo của bị cáo gửi đến Tòa án trong thời hạn kháng cáo phù hợp với quy định tại Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự nên được

xem là hợp lệ. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đã thực hiện đều hợp pháp.

Về nội dung:

[2] Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo khai nhận hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản án sơ thẩm đã xác định rằng: Mặc dù đã bị xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Sử dụng trái phép công cụ hỗ trợ”, chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính nhưng khoảng 15 giờ ngày 08/11/2022, tại lộ bê tông trước quán nước giải khát của anh Huỳnh Thanh H ở ấp L, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre. Nguyễn Tấn L có hành vi sử dụng 01 cây dao (qua giám định là vũ khí thô sơ) thách thức đánh nhau với Lê Quang S khoảng 15 phút nhưng Sang ở trong quán của anh Huỳnh Thanh H không ra nên không xảy ra đánh nhau thì Lợi bỏ về. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm đã quy kết bị cáo phạm “Tội sử dụng trái phép vũ khí thô sơ” theo quy định tại khoản 1 Điều 306 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng quy định của pháp luật. Kết quả tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm cho thấy việc Tòa án cấp sơ thẩm kết án đối với bị cáo là đúng người, đúng tội, không oan sai.

[3] Xét kháng cáo của bị cáo yêu cầu giảm nhẹ hình phạt và cho hưởng án treo, thấy rằng: Tòa án cấp sơ thẩm đã cân nhắc tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự để xử phạt bị cáo 02 (hai) năm tù. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới nhưng xét thấy mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ đã xử phạt đối với bị cáo là mức cao nhất của khung hình phạt mà điều luật quy định là có phần nghiêm khắc khi quyết định hình phạt trong khi bị cáo phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng và bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Đồng thời, Tòa án cấp sơ thẩm xác định bị cáo có 04 tiền sự là chưa đúng mà bị cáo chỉ có 03 tiền sự do Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 211/QĐ-XPVPHC ngày 07/6/2021 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã Sơn Định, huyện Chợ Lách đã được xóa tiền sự. Vì vậy, cần chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo, giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo cũng đủ cải tạo giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt. Đối với yêu cầu cho hưởng án treo, thấy rằng bị cáo chỉ có 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, đã bị xử phạt vi phạm hành chính nhiều lần về nhiều hành vi, tính đến ngày phạm tội lần này chưa hết thời hạn được coi là chưa bị xử phạt vi phạm hành chính. Đối chiếu với Nghị quyết số: 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 và Nghị quyết số: 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của

Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì bị cáo không đủ điều kiện để hưởng án treo theo quy định. Vì vậy, Tòa án cấp phúc thẩm không có cơ sở để cho bị cáo được hưởng án treo theo yêu cầu kháng cáo của bị cáo.

[4] Đối với quan điểm của Kiểm sát viên đề nghị chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm nhẹ hình phạt, xử phạt bị cáo từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm, theo quy định của pháp luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội thì bị cáo không phải chịu do kháng cáo được chấp nhận một phần.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào điểm b khoản 1, khoản 2 Điều 355; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật Tố tụng hình sự; chấp nhận một phần kháng cáo của bị cáo; sửa quyết định của bản án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 306; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Tấn L 01 (một) năm tù về “Tội sử dụng trái phép vũ khí thô sơ”. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành án.

2. Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Áp dụng Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội: bị cáo Nguyễn Tấn L không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm về xử lý vật chứng, trách nhiệm dân sự, án phí không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Vụ GDKT I - Tòa án nhân dân tối cao (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh Bến Tre (1b);
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre (1b);
- Tòa án nhân dân huyện Chợ Lách(3b);
- Công an và VKSND huyện Chợ Lách(2b);
- Chi cục THADS huyện Chợ Lách (1b);
- UBND xã Hòa Nghĩa, huyện Chợ Lách(1b);
- Bị cáo (1b);
- Phòng KTNV & THA, Tòa Hình sự, Văn phòng TAND tỉnh Bến Tre (5b);
- Lưu hồ sơ vụ án (1b).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Bùi Quang Sơn